

Số: 70/2022/QĐST-HNGĐ

TP. Trà Vinh, ngày 04 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 113/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022, về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số Z, Đ K, khóm X, phường Y, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;

Bị đơn: Ông **Trương Minh Nh**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số Z, Đ K, khóm X, phường Y, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị L và ông Trương Minh Nh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Trương Minh Nh thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Trương Minh Nh cùng xác định cả hai không có con chung, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Trương Minh Nh thống nhất không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Trương Minh Nh khai không có nợ chung, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu án phí Hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0010114, ngày 20/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Bà Nguyễn Thị L được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên. Ông Trương Minh Nh không phải chịu án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TTV;
- VKSND Tp.TV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Kim Triều